

CÁC NGÀY TRONG TUẦN

(1 tiết – SGK trang 126)

A. MỤC TIÊU

1. Kiến thức, kĩ năng:

- Nhận biết được mỗi tuần lễ có 7 ngày và tên gọi, thứ tự các ngày trong tuần lễ. Nói được câu đơn giản liên quan đến việc sử dụng tên các ngày trong tuần.
- Làm quen với việc sử dụng các từ: tuần trước, tuần này, tuần sau.

2. Năng lực chủ trọng: giao tiếp toán học, tư duy và lập luận toán học.

3. Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội, Tiếng Việt, Mĩ thuật.

B. THIẾT BỊ DẠY HỌC

GV: 7 bảng con ghi sẵn tên 7 ngày trong tuần.

C. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

BÀI HỌC VÀ THỰC HÀNH

1. Giới thiệu tên các ngày trong tuần lễ

a) Hệ thống lại tên các ngày trong tuần

Có thể làm như sau:

- GV hỏi: Em có nhớ tên các ngày trong tuần?
- HS nào trả lời đúng (mỗi HS chỉ nói tên một ngày) thi chạy lên, cầm bảng con đã ghi sẵn ngày đó (do GV đưa), lần lượt đủ 7 bạn rồi xếp theo thứ tự hàng ngang từ thứ hai đến chủ nhật (mặt nhìn xuống dưới lớp).

– GV giới thiệu:

- Mỗi tuần lễ có 7 ngày.
- Đây là tên các ngày trong tuần.
- HS đọc lần lượt từ thứ hai đến chủ nhật và ngược lại.

b) Nhận biết một tuần có 7 ngày (không nhất thiết từ thứ hai đến chủ nhật)

Có thể tổ chức trò chơi sau: Trò chơi “ĐÚ MỘT TUẦN”.

- GV ra lệnh: “Tính tới, đủ một tuần!” đồng thời chỉ vào một HS bất kì:
- Bạn HS đó đứng dậy và nói tên một ngày trong tuần (không nhất thiết là ngày thứ hai, chẳng hạn “thứ tư”).

- Sau đó lần lượt 6 bạn, từ bạn đứng bên phải bạn HS đó **đứng dậy** và **nói tiếp** các ngày còn lại theo thứ tự: “thứ năm”, “thứ sáu”,..., “thứ ba”.
- Khi 7 bạn đã đứng lên thi cả lớp **đồng thanh**: “ĐÚ MỘT TUẦN”.
- GV giới thiệu: Từ thứ tư tuần này đến hết thứ ba tuần sau là một tuần.
- GV ra lệnh: “Tinh lui, dù một tuần!”.

Cách làm tương tự như trên, chỉ có sự khác nhau: em thứ hai đứng lên bên trái em đầu tiên.

Khi giới thiệu, GV nói, chẳng hạn: Từ thứ sáu tuần trước đến hết thứ năm tuần này là một tuần.

2. Tập nói các hoạt động theo các ngày trong tuần (SGK trang 126)

– Tìm hiểu bài:

- GV giới thiệu: Đây là các bức tranh vẽ hoạt động của các bạn HS trong một tuần.
- HS chỉ tay vào các bức tranh và nói: thứ hai, thứ ba,..., chủ nhật.
- GV chọn một tranh làm mẫu, giúp HS nhận biết cấu trúc cần phải nói: Thứ mấy? Làm gì?

– HS nói theo nhóm đôi, HS nói trước lớp.

– Tham khảo một số cách nói của HS:

- Thứ hai, em đi học.
- Thứ ba, em đọc bài.
- Thứ tư, em tập thể dục.
- Thứ năm, em tập hát.
- Thứ sáu, em trồng cây.
- Thứ bảy, em thả diều.
- Chủ nhật, em tập bơi.

Lưu ý GV:

- Yêu cầu chính là HS nói đúng tên các ngày trong tuần.
- Có thể hỏi thêm: Em thích nhất ngày nào trong tuần? Vì sao?
- Mở rộng: GV có thể nói về lợi ích của các hoạt động ngoài trời.

3. Tập nói các ngày trong tuần theo lịch in hình trái cây (SGK trang 127)

– HS xác định yêu cầu của bài.

– GV hướng dẫn HS quan sát lịch in hình trái cây và tập nói theo mẫu.

– HS tập nói theo nhóm đôi.

– HS nói trước lớp.

Mở rộng:

- GV có thể hỏi thêm: Em thích ăn loại trái cây nào nhất? Trong các loại trái cây trên, em chưa được ăn trái cây nào? Em còn biết thêm loại trái cây nào nữa?
- GV nêu lợi ích của trái cây.

CỦNG CÓ

GV yêu cầu HS tìm một bài hát quen thuộc có đề cập đến tên các ngày trong tuần?
(Bài “Cả tuần đều ngoan”). Cho cả lớp hát bài hát trên.

HOẠT ĐỘNG Ở NHÀ

GV yêu cầu HS về nhà sưu tầm một tờ lịch (loại lịch tờ hằng ngày) mà em thích để chuẩn bị cho tiết học sau.